

Bản án số: 136/2021/HS-ST

Ngày: 20/10/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHỔ YÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Toàn.

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Hồng Hải.

2. Bà Nguyễn Thị Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Anh Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Đào Việt Yên - Kiểm sát viên.

Ngày 20/10/2021, tại hội trường xét xử Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số: 131/2021/TLST-HS ngày 01/10/2021; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 143/2021/QĐXXST-HS ngày 05/10/2021 đối với bị cáo:

Lò Văn V (tên gọi khác: Không), sinh năm 2000.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Bản Lâm, xã Bản Lâm, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn M và bà Lò Thị D; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/6/2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên. Có mặt.

*** Người bào chữa cho bị cáo:** Bà Nguyễn Thị Dung – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thái Nguyên.

*** Người chứng kiến:**

1. Ông Lê Thanh Tân, sinh năm: 1971; Trú tại: xóm Bíp, xã Thuận Thành, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

2. Ông Nguyễn Văn Thúc, sinh năm: 1968; Trú tại: xóm Xây Tây, xã Thuận Thành, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do bản thân là người nghiện chất ma túy nên khoảng 22 giờ ngày 20/6/2021, Lò Văn V mượn xe mô tô BKS 26H3-5577 của Ninh (là người cùng xóm trọ của V tại Chi Đông, Mê Linh, Hà Nội), mục đích để đi mua ma túy về sử dụng. Sau đó, V điều khiển xe một mình lên khu vực xóm Kim Tĩnh, xã Trung Thành, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên để tìm mua ma túy. Khi đến nơi, V dừng xe trước cửa một ngôi nhà có cửa sắt đóng kín phía bên phải hành lang đường quốc lộ 3 cũ theo hướng Hà Nội – Thái Nguyên. Đứng trước cửa ngôi nhà, V cầm số tiền 200.000 đồng đưa qua khe cửa nhỏ vào trong ngôi nhà thì có người cầm tiền và đưa qua khe cửa ra ngoài cho Văn 01 gói heroine và 01 túi nilon bên trong có chứa viên ma túy loại “hồng phiến”. Sau khi mua được ma túy V điều khiển xe mô tô đi về xóm trọ. Khi đi đến chốt kiểm soát dịch bệnh Covid 19 thuộc xóm Phú Thịnh, xã Thuận Thành, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên thì bị lực lượng Công an xã Thuận Thành phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Ngày 21/6/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Phổ Yên phối hợp với Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên cân khối lượng số chất bột màu trắng đục thu giữ của V được 0,085 gam (đã trừ bì), khối lượng viên nén màu hồng được 0,104 gam (đã trừ bì) lấy tất cả số chất rắn màu trắng đục niêm phong trong bì ký hiệu K1, viên nén màu hồng niêm phong trong bì ký hiệu K2 gửi giám định.

Tại bản kết luận giám định số 1045 ngày 29/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận: Mẫu chất rắn màu trắng đục trong phong bì ký hiệu K1 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,085 gam; Viên nén màu hồng trong phong bì ký hiệu K2 gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,104 gam.

Tại bản cáo trạng số 135/CT-VKSPY ngày 29/9/2021, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Lò Văn V về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với vật chứng đã bị thu giữ.

Kết thúc phần thẩm vấn, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lò Văn V phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng: điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt Lò Văn V mức án từ **18 - 24** tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định và vỏ, bao gói kèm theo.

Đối với 01 xe mô tô Honda Supper Dream BKS 26H3-5577, Văn khai nhận là của một người tên Ninh ở cùng xóm trọ với V nhưng V không biết địa chỉ cụ thể của người này. Cơ quan điều tra đã tách ra để tiếp tục xác minh làm rõ là phù hợp.

Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định.

Người bào chữa nhất trí với tội danh và điều luật mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên đề nghị tại phiên tòa. Tuy nhiên, xét hoàn cảnh bị cáo là người dân tộc thiểu số, tuổi đời còn trẻ, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất từ **15 -18** tháng, để bị cáo sớm có cơ hội làm lại cuộc đời.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì thêm. Lời nói sau cùng, bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Phổ Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Những người chứng kiến đã được triệu tập hợp lệ đến phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do, kiểm sát viên, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vắng mặt những người chứng kiến. Xét thấy, trong hồ sơ đã có lời khai của người chứng kiến nên sự vắng mặt họ không gây trở ngại cho quá trình xét xử. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự xét xử vắng mặt họ theo quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội: Lời khai nhận của bị cáo là hoàn toàn khách quan, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Hồi 00 giờ 15 phút ngày 21/6/2021, tại xóm Phú Thịnh, xã Thuận Thành, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên, Lò Văn V đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,085 gam ma túy loại Heroine và 0,104 gam ma túy loại Methamphetamine, mục đích sử dụng cho bản thân thì bị phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã thỏa mãn đầy đủ các yếu tố cấu thành của tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định điểm i khoản 1 Điều

249 Bộ luật hình sự. Do đó, cáo trạng số 135/CT-VKSPY ngày 29/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, không oan.

Nội dung Điều 249 quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) Heroine...,Methamphetamine..., có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam....

i) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này.

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản."

[3] Xét tính chất vụ án: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây mất trật tự, an ninh tại địa phương. Do đó việc đưa ra xét xử đối với bị cáo là cần thiết để răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Xét các yếu tố về nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Về nhân thân: Bị cáo được gia đình nuôi ăn học đến lớp 12/12 thì nghỉ học, lao động tự do tại địa phương. Trước khi thực hiện hành vi phạm tội lần này, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, là người có nhân thân tốt.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Khi lượng hình Hội đồng xét xử thấy: Căn cứ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, các yếu tố về nhân thân, Hội đồng xét xử thấy rằng, cần áp dụng mức hình phạt tù giam, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đảm bảo được tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời răn đe, giáo dục phòng ngừa chung.

Mức án mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa đối với bị cáo xét thấy là phù hợp được chấp nhận.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có thu nhập ổn định, mục đích mua ma túy về sử dụng không có mục đích mua, bán nên

miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Số ma túy thu giữ của bị cáo cùng các bao bì kèm theo còn lại sau giám định công cụ phương tiện phạm tội, vật cấm lưu hành, không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc xe máy BKS 26H3-5577, bị cáo khai mượn của một người tên Ninh, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng chưa làm rõ được nên tách ra để tiếp tục xác minh, xử lý là phù hợp.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định.

[9] Các vấn đề khác: Đối tượng đã bán ma túy cho Lò Văn V tại ngôi nhà có cửa xếp bằng sắt đóng kín thuộc xóm Kim Tinh và đối tượng tên Ninh nhà ở Thuận Châu, Sơn La là người cho V mượn xe, Cơ quan điều tra đã xác minh nhưng chưa đủ cơ sở làm rõ nên tiếp tục điều tra, xử lý sau là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lò Văn V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

2.1. *Hình phạt chính:* Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt: Lò Văn V **18** (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/6/2021.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Quyết định tạm giam bị cáo Lò Văn V 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2.2. *Về hình phạt bổ sung:* Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu L ghi mẫu lưu kho; 01 phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu K1 ghi hoàn trả 0,075 gam mẫu K1 và vỏ bao gói mẫu K1; 01 phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu K2 ghi hoàn trả vỏ bao gói mẫu K2.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thị xã Phổ Yên và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Phổ Yên ngày 28/9/2021).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn V.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Công an tỉnh Thái Nguyên;
- Sở Tư Pháp tỉnh TN;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND thị xã Phổ Yên;
- Công an thị xã Phổ Yên;
- Chi cục THADS thị xã Phổ Yên;.
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Mạnh Toàn